

Số: **93** /BC-UBND

Quảng Ngãi, ngày **17** tháng 5 năm 2023

BÁO CÁO

**Tình hình thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 06/01/2023
của Chính phủ và tình hình kinh tế - xã hội tháng 4,
nhiệm vụ trọng tâm tháng 5 năm 2023 của tỉnh Quảng Ngãi**

**I. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ
01/NQ-CP CỦA CHÍNH PHỦ**

Tiếp tục thực hiện Nghị quyết 01/NQ-CP ngày 06/01/2023 của Chính phủ, triển khai thực hiện quyết liệt các nhiệm vụ, giải pháp để thực hiện thắng lợi kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023. Tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, khơi thông nguồn lực; đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công đối với tất cả các dự án đã được giao vốn năm 2023; khẩn trương, quyết liệt triển khai kế hoạch thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia và phấn đấu hoàn thành tiến độ giải ngân 100% kế hoạch vốn được giao; đồng thời, tăng cường công tác tuyên truyền, vận động người dân cùng tham gia vào thực hiện các chương trình; hoàn thành tiêu dự án bồi thường, giải phóng mặt bằng dự án đường cao tốc phía Đông, đoạn qua Quảng Ngãi - Hoài Nhơn theo đúng kế hoạch được giao; thực hiện các giải pháp tiết kiệm nước; tiếp tục thực hiện biện pháp tưới để đảm bảo đủ nước phục vụ sản xuất, dân sinh và phòng chống hạn; tiếp tục đẩy mạnh triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030; triển khai thực hiện đồng bộ số hoá hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử. Tăng cường quốc phòng, an ninh, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, triển khai thực hiện tốt công tác biên giới biển đảo, bảo hộ ngư dân và tàu thuyền.

**II. TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI, ĐẢM BẢO QUỐC PHÒNG -
AN NINH THÁNG 4 NĂM 2023**

1. Lĩnh vực kinh tế

a) Sản xuất công nghiệp

Chỉ số sản xuất công nghiệp tháng 4 năm 2023 ước tăng 3,9% so với tháng 3/2023¹ và tăng 4,06% so với cùng kỳ. Một số sản phẩm tăng khá so với tháng 3, như: Thủy sản chế biến tăng 4,4%, bia các loại tăng 29,4%; nước

¹ Trong đó: Công nghiệp khai khoáng tăng 1,7%; công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 4,7%; công nghiệp sản xuất và phân phối điện, khí đốt, nước nóng, hơi nước và điều hoà không khí giảm 29,2%; công nghiệp cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải tăng 3,1%.

ngọt các loại tăng 1.020 nghìn lít; sợi các loại tăng 24,8%; gạch xây tăng 18,4%; sắt, thép tăng 77,1%, nguyên nhân chủ yếu là Khu liên hợp gang thép Hòa Phát Dung Quất dừng hoạt động 02 lò từ tháng 11/2022, đến cuối tháng 3/2023 đã đưa 01 lò hoạt động trở lại, sản lượng thép tháng 4 ước đạt 523.000 tấn, tăng 77,1% so với tháng 3; tuy nhiên, lũy kế 4 tháng vẫn giảm 31,7% so với cùng kỳ.

Tính chung 4 tháng ước giảm 0,89% so với cùng kỳ; trong đó: Công nghiệp khai khoáng tăng 14,18%; sản xuất và phân phối điện, khí đốt, nước nóng, hơi nước và điều hoà không khí tăng 20,02%; ngành cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải tăng 56,25%; ngành công nghiệp chế biến, chế tạo giảm 1,41%, trong đó 2 sản phẩm chiếm tỷ trọng lớn là sắt, thép ước đạt 1.307.000 tấn, giảm 31,7% so với cùng kỳ; lọc hóa dầu ước đạt 2.352.000 tấn, tăng 4,7% so với cùng kỳ.

b) Sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản

- Nông nghiệp

+ *Về trồng trọt*: Nhiệm vụ trọng tâm của trồng trọt trong tháng 4 là thu hoạch lúa Đông Xuân, sắn, ngô, rau đậu. Diện tích lúa Đông Xuân gieo trồng đạt 38.104,6 ha, giảm 0,9% so với cùng kỳ². Tính đến ngày 15/4, trà lúa sớm đã thu hoạch được 16.252 ha, giảm 1,2% so với cùng kỳ³. Các loại cây trồng khác như: Diện tích ngô ước giảm 2,0%; khoai lang ước tăng 2,5%; diện tích lạc ước tăng 8,3%; đậu tương ước giảm 23,3%; diện tích rau ước giảm 2,8%.

Tình hình sâu bệnh gây hại cho trồng trọt có xảy ra trên cây lúa, như chuột, rầy nâu - rầy lưng trắng, bệnh đạo ôn lá, khô vằn và một số loại rau, như bệnh sâu cuốn lá, sâu đục quả, bệnh lở cổ rễ, bệnh virus khảm lá sắn... Tổng diện tích bị nhiễm sâu bệnh là 11.600 ha, đã chỉ đạo phòng trừ 8.324 ha.

+ *Về chăn nuôi*: Chăn nuôi duy trì ổn định; đàn trâu, bò giảm nhẹ nhưng đàn lợn tăng so với cùng kỳ năm 2022; đàn gia cầm tăng nhưng không đáng kể⁴; bệnh viêm da nổi cục ở trâu, bò và dịch tả lợn Châu Phi xảy ra ở một số địa phương.

- *Lâm nghiệp*: Diện tích rừng trồng tập trung trong tháng 4 ước đạt 656 ha, giảm 7,5% so với cùng kỳ. Ước tính 4 tháng, trồng được 6.833 ha rừng (chủ yếu là rừng keo nguyên liệu giấy), tăng 0,6% so với cùng kỳ. Sản lượng

² Một số diện tích lúa nằm trong quy hoạch dự án; do ảnh hưởng của mưa kéo dài và thời tiết lạnh đầu mùa nên một số diện tích bị ngập úng, bỏ trống không gieo sạ và một số diện tích được chuyển sang cây trồng khác.

³ Do đầu vụ mưa nhiều làm ngập úng nhiều diện tích lúa mới xuống giống, người dân phải gieo sạ lại nên thời gian thu hoạch chậm hơn so với cùng thời điểm năm 2022.

⁴ Ước tính đến cuối tháng 4/2023: Đàn trâu có 67.053 con, giảm 1,2%; đàn bò có 279.163 con, giảm 1,0%; đàn lợn có 390.813 con, tăng 1,3%; đàn gia cầm có 6.152.680 con, tăng 7,6%.

gỗ khai thác trong tháng ước đạt 129.036 m³, giảm 2,6% so với cùng kỳ⁵. Ước tính 4 tháng, sản lượng gỗ khai thác đạt 515.677 m³, tăng 4,1% so với cùng kỳ; phát hiện 30 vụ vi phạm Luật Bảo vệ và Phát triển rừng. Tính đến 17/4/2023, trên địa bàn tỉnh có khoảng 8.168,7 ha keo có biểu hiện triệu chứng chết cây, cây keo bị chết chủ yếu ở giai đoạn từ 1-3 năm tuổi, các địa phương bị hại nặng, gồm: Ba Tơ, Nghĩa Hành, Sơn Hà, Trà Bồng.

- Thủy sản: Sản lượng thủy sản trong tháng 4 ước đạt 26.171 tấn, tăng 1,3% so với cùng kỳ⁶. Ước tính 4 tháng, sản lượng thủy sản đạt 93.529 tấn, tăng 1,9% so với cùng kỳ; trong đó: sản lượng khai thác ước đạt 91.369 tấn, tăng 1,8%, sản lượng nuôi trồng ước đạt 2.160 tấn tăng 6,6%.

c) Thương mại và dịch vụ

Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 4/2023 giảm 0,53% so với tháng trước, tăng 2,55% so với tháng 4/2022 và tăng 0,69% so với tháng 12/2022. Bình quân 4 tháng, CPI tăng 3,8% so với cùng kỳ.

Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng trong tháng ước đạt 5.823 tỷ đồng, tăng 2,1 % so với tháng trước⁷ và tăng 9,7% so với cùng kỳ. Lũy kế 4 tháng ước đạt 23.321 tỷ đồng, tăng 11,7% so với cùng kỳ.

Kim ngạch xuất khẩu ước đạt 214 triệu USD, tăng 23,9% so với tháng 3/2023⁸, tăng 14% so với cùng kỳ. Lũy kế 4 tháng ước đạt 720 triệu USD, giảm 1,7% so với cùng kỳ.

Kim ngạch nhập khẩu ước đạt 302 triệu USD, giảm 12% so với tháng 3/2023, giảm 27,6% so với cùng kỳ. Lũy kế 4 tháng ước đạt 1.196 triệu USD, giảm 8,7% so với cùng kỳ.

Hoạt động vận tải (không kể vận tải đường sắt): Doanh thu hoạt động vận tải, kho bãi ước đạt 419 tỷ đồng, tăng 2,3% so với tháng trước và tăng 14,2% so với cùng kỳ; lũy kế 4 tháng ước đạt 1.668 tỷ đồng, trong đó, vận tải hành khách tăng 82,6%; vận tải hàng hóa tăng 19,9%; hoạt động kho bãi, dịch vụ hỗ trợ vận tải tăng 28,3%.

d) Đầu tư công

Tổng kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023 của Tỉnh được Thủ tướng Chính phủ giao là 6.789,4 tỷ đồng, HĐND tỉnh giao 6.949,4 tỷ đồng⁹ (bao

⁵ Do giá gỗ keo thu mua của các công ty chế biến dăm gỗ trên thị trường thấp, cùng với diện tích keo đến chu kỳ khai thác không nhiều.

⁶ Trong đó: sản lượng khai thác tăng 1,4%; sản lượng nuôi trồng ước đạt 544 tấn, giảm 7,3%.

⁷ Cuối tháng có kỳ nghỉ lễ kéo dài 5 ngày nên nhu cầu tiêu dùng, các ngành dịch vụ, doanh thu các ngành dịch vụ lưu trú, ăn uống, du lịch lữ hành tăng.

⁸ 01 doanh nghiệp mới đi vào hoạt động sản xuất mặt hàng Công Ty TNHH Fujikura Automotive Việt Nam Chi Nhánh Quảng Ngãi bộ dây truyền dẫn điện trong ô tô và tham gia xuất khẩu đi thị trường Nhật Bản.

⁹ Cao hơn trung ương giao 160 tỷ đồng từ nguồn thu sắp xếp lại, xử lý nhà, đất thuộc sở hữu nhà nước là 130 tỷ đồng và vốn số xố kiến thiết là 30 tỷ đồng.

gồm nguồn vốn bội chi ngân sách địa phương là 236,7 tỷ đồng và nguồn vốn chi đầu tư phát triển khác là 97 tỷ đồng), trong đó: Vốn ngân sách địa phương là 4.527,8 tỷ đồng¹⁰, vốn ngân sách Trung ương là 2.421,6 tỷ đồng¹¹.

Ước đến ngày 30/4/2023, giải ngân là 1.448 tỷ đồng, bằng 21,3% kế hoạch vốn Thủ tướng Chính phủ giao và bằng 20,8% kế hoạch vốn HĐND tỉnh giao, trong đó: Nguồn vốn NSDP giải ngân 1.030 tỷ đồng bằng 23,6% kế hoạch vốn Thủ tướng Chính phủ giao và bằng 22,7% kế hoạch vốn HĐND tỉnh giao; nguồn vốn NSTW giải ngân 418 tỷ đồng, bằng 17,3% kế hoạch vốn Thủ tướng Chính phủ và HĐND tỉnh giao.

đ) Thu chi ngân sách

Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh tháng 4 ước đạt 2.714 tỷ đồng; lũy kế thu 4 tháng đầu năm 2023 ước đạt 9.252 tỷ đồng¹², bằng 75,2% so với cùng kỳ và bằng 38,7% dự toán năm do HĐND tỉnh giao, bằng 39,5% dự toán trung ương giao.

Tổng chi ngân sách địa phương ước đạt 4.267 tỷ đồng, tăng 22,8% so với cùng kỳ và bằng 24,3% dự toán năm.

e) Thu hút đầu tư và quản lý doanh nghiệp

Tình hình thu hút đầu tư nước ngoài (FDI): Có 01 dự án đầu tư nước ngoài được cấp giấy chứng nhận đầu tư, với số vốn đăng ký 31,8 triệu USD¹³.

Tình hình đầu tư trong nước: Trong tháng không có dự án mới được chấp thuận chủ trương đầu tư. Lũy kế từ đầu năm đến nay, có 4 dự án được cấp mới, với tổng vốn đăng ký 3.235 tỷ đồng.

Cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh: Số lượng doanh nghiệp thành lập mới trong tháng là 78 doanh nghiệp¹⁴, giảm 15,2% so với cùng kỳ; tổng vốn đăng ký là 461 tỷ đồng. Lũy kế 4 tháng, số doanh nghiệp mới thành lập 215 doanh nghiệp¹⁵, giảm 17% so với cùng kỳ¹⁶; tổng vốn đăng ký 1.549 tỷ

¹⁰ Bao gồm: XDCB tập trung là 1.561,1 tỷ đồng, thu SDD là 2.500 tỷ đồng, thu từ sắp xếp lại, xử lý nhà, đất thuộc sở hữu nhà nước là 130 tỷ đồng và thu từ XSKT là 100 tỷ đồng

¹¹ Bao gồm: Vốn hỗ trợ có mục tiêu theo ngành, lĩnh vực là 822,5 tỷ đồng; Đầu tư các dự án quan trọng quốc gia, dự án cao tốc, liên kết vùng, đường ven biển, dự án trọng điểm khác là 440 tỷ đồng; Vốn Chương trình phục hồi và phát triển KT-XH là 631 tỷ đồng; Vốn Chương trình mục tiêu quốc gia là 497,373 tỷ đồng; Vốn nước ngoài là 30,762 tỷ đồng.

¹² Trong đó: thu nội địa ước đạt 6.497 tỷ đồng (Thu từ nhà máy lọc dầu Dung Quất ước đạt 3.641 tỷ đồng, bằng 72,9%; thu tiền sử dụng đất ước đạt 313 tỷ đồng, bằng 88,9% so với cùng kỳ), 86,1% so với cùng kỳ; thu hoạt động xuất nhập khẩu đạt 2.708 tỷ đồng, bằng 57%.

¹³ Dự án Nhà máy sản xuất vải Sedo -Dung Quất

¹⁴ 06 Công ty Cổ phần, 19 Công ty TNHH, 53 Công ty TNHH một thành viên;

¹⁵ 21 Công ty Cổ phần, 42 Công ty TNHH, 152 Công ty TNHH một thành viên;

¹⁶ Trong những tháng đầu năm nền kinh tế chịu ảnh hưởng biến động kinh tế thế giới, tổng cầu trong và ngoài nước suy giảm, sức mua trong nước dù đã khôi phục nhưng vẫn còn yếu, chưa kích thích được sản xuất và đầu tư; bên cạnh đó, giá cả nguyên vật liệu tăng cao, lãi suất ngân hàng tăng cao cùng với chính sách siết chặt tín dụng nên hạn chế hoạt động sản xuất và xuất khẩu. Theo đó,

đồng; số hồ sơ đăng ký trực tuyến qua cổng Thông tin đăng ký doanh nghiệp Quốc gia là 853 hồ sơ, chiếm 61% tổng số hồ sơ tiếp nhận và xử lý.

g) Tài nguyên môi trường

Tăng cường công tác phối hợp, hỗ trợ tuyên truyền, giáo dục người dân, doanh nghiệp chấp hành nghiêm túc các quy định pháp luật về bảo vệ và khai thác khoáng sản. Tổ chức hưởng ứng Tuần lễ Quốc gia Nước sạch và Vệ sinh môi trường năm 2023. Tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày Nước thế giới, Ngày Khí tượng thế giới năm 2023. Phê duyệt bổ sung công trình, dự án phải thu hồi đất và công trình, dự án phải chuyển mục đích sử dụng đất lúa, đất rừng phòng hộ sang đất phi nông nghiệp trên địa bàn tỉnh; phê duyệt Đề án thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030. Tiếp nhận giải quyết 32 hồ sơ thu hồi, giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất để xây dựng công trình. Trình cấp có thẩm quyền phê duyệt cấp giấy chứng nhận là 205 GCN/14 tổ chức/14 hồ sơ với tổng diện tích 7,3 ha; 09 hợp đồng thuê đất của 09 tổ chức với diện tích 38 ha; 19 phụ lục hợp đồng thuê đất của 19 tổ chức.

2. Lĩnh vực văn hóa - xã hội

a) Giáo dục và Đào tạo

Tiếp tục tổ chức các hoạt động dạy - học đảm bảo theo Khung kế hoạch thời gian năm học 2022-2023. Phê duyệt Danh mục sách giáo khoa lớp 4, lớp 8, lớp 11 sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi từ năm học 2023-2024. Tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2023 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI “về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”. Trình Bộ GD&ĐT kế hoạch triển khai Đề án dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân năm 2024 trên địa bàn tỉnh. Tổ chức thành công kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp tỉnh lớp 11; Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp THCS năm học 2022-2023; Hội thi Bé khéo tay, bé nhanh trí mầm non các cấp.

b) Y tế, chăm sóc sức khỏe Nhân dân

Tiếp tục triển khai Đề án Thiết lập Hồ sơ sức khỏe điện tử đến từng người dân trên địa bàn tỉnh. Các hoạt động phòng, chống lao tiếp tục được duy trì; tình hình sốt rét ổn định, không có ca sốt rét ác tính, không có tử vong do sốt rét. Số người mắc sốt xuất huyết giảm 32,4% so với tháng 3, không có tử vong¹⁷; duy trì công tác phát hiện và quản lý người bệnh tâm thần tại các tuyến; tiếp tục duy trì các hoạt động tư vấn, tuyên truyền về

việc tiếp cận nguồn vốn và các nguồn cung-cầu nguyên vật liệu, hàng hoá, dịch vụ gặp nhiều khó khăn, ảnh hưởng lớn đến số lượng doanh nghiệp thành lập.

¹⁷ Có 123 ca sốt xuất huyết.

phòng chống bệnh Đái tháo đường và quản lý, điều trị bệnh nhân theo đúng quy định. Công tác khám phát hiện bệnh nhân phong mới, quản lý bệnh nhân phong và chăm sóc người tàn tật được tăng cường tại các tuyến¹⁸. Công tác tiêm chủng mở rộng được duy trì thực hiện tại 100% xã, phường, thị trấn, đảm bảo chất lượng, không có tai biến sau tiêm chủng. Duy trì các hoạt động nâng cao chất lượng dân số; cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản - Kế hoạch hóa gia đình đảm bảo an toàn. Tăng cường công tác bảo đảm an toàn thực phẩm, phòng chống ngộ độc thực phẩm do sử dụng thực phẩm chứa chất ma túy, tiền ma túy. Kiểm tra định kỳ tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, kinh doanh dịch vụ ăn uống, bếp ăn tập thể; trong tháng không xảy ra ngộ độc thực phẩm. Triển khai tổ chức vận động hiến máu tình nguyện, thu gom được 1.642 đơn vị máu, cộng dồn từ đầu năm được 4.182 đơn vị. Công tác truyền thông giáo dục sức khỏe được duy trì thường xuyên bằng nhiều hình thức.

c) Lao động, Thương binh và Xã hội

Công tác lao động, việc làm, thực hiện chính sách xã hội; công tác Trẻ em, Bình đẳng giới và Phòng chống tệ nạn xã hội; bảo trợ xã hội và Giảm nghèo được thực hiện đầy đủ, kịp thời.

Ban hành Kế hoạch phát triển thị trường lao động linh hoạt, hiện đại, hiệu quả, bền vững và hội nhập nhằm phục hồi nhanh kinh tế - xã hội trên địa bàn; Kế hoạch triển khai Tháng hành động về An toàn, vệ sinh lao động năm 2023; Kế hoạch thực hiện Chương trình “Giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa cho thanh niên, thiếu niên, nhi đồng trên không gian mạng giai đoạn 2022-2030” trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp. Tổ chức Ngày Hội tư vấn, hướng nghiệp trên địa bàn tỉnh năm 2023 (đợt I) tại một số địa phương. Chấp thuận 04 doanh nghiệp được sử dụng người lao động nước ngoài. Tiếp nhận và xử lý 67 hồ sơ giấy phép lao động nước ngoài; 689 hồ sơ người có công, thân nhân người có công với cách mạng

d) Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Các hoạt động văn hóa, văn nghệ: Thực hiện 02 buổi biểu diễn nghệ thuật phục vụ nhiệm vụ chính trị của tỉnh. Tổ chức Chương trình văn nghệ dân ca Bài chòi tại Triển lãm, Hội thi, Hội chợ sinh vật cảnh tỉnh Quảng Ngãi mở rộng năm 2023; Liên hoan văn nghệ quần chúng tỉnh Quảng Ngãi năm 2023; các hoạt động hưởng ứng Ngày sách và Văn hóa đọc Việt Nam (21/4) tại Quảng Ngãi. Đội Tuyên truyền lưu động tỉnh thực hiện 10 buổi biểu diễn văn nghệ tuyên truyền về chủ đề “An toàn giao thông năm 2023” tại các địa phương.

Trong tháng 4/2023, đã đón tiếp và phục vụ khoảng 16.120 lượt khách

¹⁸ Số BN da liễu được khám, điều trị tại phòng khám 542. Số BN phong được quản lý 88. Số BN cần săn sóc tàn tật 85.

đến tham quan, học tập, nghiên cứu, trong đó, có gần 500 lượt khách quốc tế.

Các hoạt động thể dục, thể thao: Tổ chức thành công Lễ Phát động Ngày chạy Olympic vì sức khỏe toàn dân tỉnh Quảng Ngãi năm 2023 với sự tham gia của gần 1000 cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang, học sinh sinh viên và các tổ chức, đoàn thể xã hội; Giải Vô địch - Vô địch trẻ Võ thuật Cổ truyền; Giải Bóng chuyền nữ; giải Vô địch - Vô địch trẻ Boxing; phối hợp với Liên đoàn Mô tô – Xe đạp tổ chức Giải đua xe đạp tỉnh Quảng Ngãi lần thứ I – năm 2023; phối hợp tổ chức thành công giải đua xe đạp toàn quốc tranh cúp Truyền hình HTV năm 2023 (chặng 9: Quảng Ngãi – Quy Nhơn). Tham gia các giải thể thao toàn quốc đạt thành tích cao¹⁹.

Lĩnh vực du lịch: Tổng lượt khách ước đạt 80.000 lượt người, tăng 6% so với tháng 3 và tăng 33% so với cùng kỳ năm trước. Doanh thu ước đạt 62 tỷ đồng, tăng 11% so với tháng 3 và tăng 30 % so với cùng kỳ năm trước.

e) Thông tin, truyền thông và Phát thanh truyền hình

Thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phản ánh kịp thời, đầy đủ và chính xác các hoạt động chính trị, kinh tế, văn hóa - xã hội, quốc phòng - an ninh quan trọng của tỉnh, đảm bảo tuyên truyền đúng định hướng trên 02 kênh phát thanh, truyền hình và nền tảng mạng xã hội của Đài, phục vụ tốt nhiệm vụ chính trị của địa phương. Đẩy mạnh tuyên truyền cải cách hành chính, chuyển đổi số, Ngày Sách và Văn hoá đọc Việt Nam. Vận hành hệ thống giám sát, điều hành an toàn, an ninh mạng tập trung (SOC) và tổ chức theo dõi, giám sát an ninh mạng trên hệ thống SOC. Hoàn thành triển khai bản quyền phần mềm cho thiết bị đảm bảo an toàn an ninh thông tin trong hoạt động các cơ quan nhà nước.

Tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ đầu tư trang, thiết bị công nghệ thông tin phục vụ chuyển đổi số và triển khai các nền tảng chuyển đổi số.

g) Khoa học và Công nghệ

Theo dõi, quản lý 32 nhiệm vụ khoa học và công nghệ các cấp, gồm: 09 nhiệm vụ cấp nhà nước; 21 nhiệm vụ cấp tỉnh chuyển tiếp từ năm 2022 sang; 01 nhiệm vụ về quỹ gen giai đoạn 2021-2025; 01 nhiệm vụ cấp cơ sở. Tổ chức nghiệm thu 03 đề tài khoa học và công nghệ²⁰; thẩm định công nghệ, thiết bị cho 06 dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh. Xây dựng Kế hoạch tổ chức hoạt động hưởng ứng Ngày Sở hữu trí tuệ thế giới năm 2023 với chủ đề “Phụ

¹⁹ Giải Vô địch các CLB Muay, kết quả đạt: 01 huy chương Vàng, 01 huy chương Bạc và 02 huy chương Đồng; giải Bóng đá U19 tại Hà Nội; giải Vô địch Bóng bàn, Cờ vua Người khuyết tại Đồng Nai; giải Vô địch các đội mạnh Vovinam toàn; giải Vô địch các đội mạnh Boxing toàn quốc.

²⁰ (1) Đề tài “Nghiên cứu thực nghiệm mô hình liên kết trồng và tiêu thụ Tam thất bắc (Panax notoginseng (Burk F.H. Chen)) ở một số huyện miền núi của tỉnh Quảng Ngãi”; (2) Đề tài “Nghiên cứu ứng dụng công nghệ quản lý ổn định môi trường nước trong ao nuôi tôm siêu thâm canh ở huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi”; (3) Đề tài “Xây dựng mô hình trồng, bảo tồn và phát triển cây dược liệu Báy lá một hoa tại 3 huyện (Ba Tơ, Sơn Tây, Trà Bồng) tỉnh Quảng Ngãi”

nữ với Sở hữu trí tuệ - Thúc đẩy đổi mới sáng tạo”. Ban hành Kế hoạch xây dựng Hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo năm 2023; tổ chức Chương trình kết nối với chủ đề “Phát triển doanh nghiệp gắn với đổi mới sáng tạo”.

3. Lĩnh vực nội chính, đối ngoại và quốc phòng an ninh

a) Công tác thanh tra, khiếu nại, tố cáo

Tiếp tục thực hiện 07 cuộc thanh tra, kiểm tra kỳ trước chuyển sang; đồng thời, triển khai 01 cuộc thanh tra theo kế hoạch năm 2023²¹, đã ban hành 18 Quyết định thu hồi tiền sai phạm phát hiện trong quá trình thanh tra với tổng số tiền 1.444 tỷ đồng. Thực hiện đôn đốc, theo dõi việc thực hiện các Kết luận thanh tra để kịp thời có biện pháp khắc phục, tổ chức thực hiện dứt điểm trên thực tế. Các cơ quan hành chính và lãnh đạo tiếp 35 lượt/41 người/35 vụ việc, có 01 Đoàn đông người phát sinh đến Trụ sở Tiếp công dân tỉnh²²; tiếp nhận 168 đơn, trong đó có 87 đơn đủ điều kiện xử lý²³.

b) Công tác Tư pháp

Thẩm định 07 lượt dự thảo văn bản quy phạm pháp luật, tự kiểm tra 04 văn bản quy phạm pháp luật của UBND tỉnh; thực hiện kiểm tra theo thẩm quyền 09 văn bản quy phạm do HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố sau khi ban hành. Ban hành Kế hoạch hệ thống hóa văn bản QPPL kỳ 2019 - 2023 trên địa bàn tỉnh; thực hiện Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành năm 2023 trên địa bàn tỉnh. Tiếp nhận và chuyển xác minh 1.046 trường hợp yêu cầu cấp phiếu Lý lịch tư pháp, trong đó có 972 hồ sơ trực tuyến; cấp phiếu lý lịch tư pháp cho công dân với 1.145 trường hợp; tiếp nhận, cập nhật 255 thông tin lý lịch tư pháp do các cơ quan chuyên đến vào cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp; lập 25 bản lý lịch tư pháp; cập nhật 105 thông tin lý lịch tư pháp bổ sung; xóa án tích 06 trường hợp.

c) Công tác Nội vụ

Phê duyệt Đề án và phê duyệt bổ sung Đề án tinh giản biên chế năm 2023 cho 03 cơ quan, địa phương; quyết định chuyển chuyên nội bộ 04 viên chức; quyết định chuyển công tác ra ngoài tỉnh 01 công chức khối đảng và 01 viên chức. Ban hành Chương trình bồi dưỡng đối với cán bộ quy hoạch chức danh Bí thư, Phó Bí thư cấp ủy cấp xã tỉnh Quảng Ngãi; ban hành Chương

²¹ Thanh tra chuyên đề về nợ đọng xây dựng cơ bản, tình hình thu hồi nợ tạm ứng và quyết toán công trình xây dựng tại UBND các huyện, thị xã và các cơ quan, đơn vị, địa phương thuộc huyện, thị xã: Mộ Đức, Tư Nghĩa, Nghĩa Hành, Ba Tơ, Minh Long, Đức Phổ

²² 05/16 hộ dân, ở thôn Phước Thiện, xã Bình Hải, huyện Bình Sơn phản ánh việc Bộ đội Biên phòng Đồn Bình Hải, Cảng Sa cần và Cảng Sa Kỳ không cho tàu cá của các ngư dân được vào cửa lạch và cập cảng, vì các tàu này không có thủ tục đăng kiểm theo quy định. Các hộ dân kiến nghị cơ quan chức năng tạo điều kiện được làm thủ tục đăng kiểm, được ra vào cửa lạch, cập cảng để vớt khơi bám biển....

²³ gồm: 36 đơn khiếu nại, 06 đơn tố cáo, 45 đơn kiến nghị, phản ánh.

trình bồi dưỡng đối với cán bộ quy hoạch chức danh Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân và Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã tỉnh Quảng Ngãi. Triển khai rà soát, đánh giá các tiêu chuẩn về phân loại đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã theo quy định²⁴. Xây dựng Đề án “Xác định Chỉ số cải cách hành chính của các sở, ban ngành cấp tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố và UBND các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi” giai đoạn 2023-2030. Công tác quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo; công tác thi đua, khen thưởng được thực hiện đầy đủ, đúng quy định.

d) Công tác Ngoại vụ

Trong tháng 4/2023, công tác đối ngoại được tổ chức triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả, phục vụ kịp thời nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh và hội nhập quốc tế của tỉnh; hướng dẫn, quản lý 07 đoàn - 32 người nước ngoài đến làm việc tại tỉnh, tính chung trong 04 tháng đầu năm là 23 đoàn - 99 lượt người nước ngoài. Phê duyệt Kế hoạch hợp tác hữu nghị với Nhật Bản và Hàn Quốc; thống nhất ký kết Biên bản ghi nhớ hợp tác trao đổi nhân sự với tỉnh Oita - Nhật Bản. Tổ chức Đoàn công tác của Đoàn lãnh đạo tỉnh và sở, ngành thăm đối ngoại, chúc Tết Bunpimay và làm việc tại các tỉnh Attapeu, Sekong và Champasack để đánh giá kết quả hợp tác trong thời gian qua cũng như trao đổi khả năng hợp tác, đầu tư của hai bên; dự Diễn đàn kết nối thúc đẩy hợp tác đầu tư, thương mại, du lịch Việt Nam - Lào - Thái Lan tại tỉnh Champasack. Xây dựng Kế hoạch tổ chức Chương trình Homestay 2023 cho lưu học sinh Lào đang học tập tại các trường đại học, cao đẳng trên địa bàn tỉnh. Tổ chức một số hoạt động nhân kỷ niệm 50 năm Ngày thiết lập quan hệ ngoại giao Việt Nam - Pháp. Toàn tỉnh không có tàu cá bị nước ngoài bắt giữ và ngăn cản, tấn công, lấy tài sản, hải sản.

e) Quốc phòng - an ninh, trật tự an toàn xã hội

Quốc phòng, an ninh được tăng cường; trật tự an toàn xã hội được giữ vững. Các ngành, các cấp và Nhân dân địa phương nâng cao ý thức và nghiêm túc chấp hành các quy định của Nhà nước về đảm bảo trật tự, an toàn giao thông, phòng chống tác hại của rượu bia; tăng cường tuyên truyền, tuần tra, kiểm soát và xử lý kiên quyết các hành vi vi phạm trật tự, an toàn giao thông, an ninh mạng. Trong tháng 4/2023, toàn tỉnh đã xảy ra 25 vụ tai nạn giao thông, làm chết 10 người, bị thương 20 người, thiệt hại tài sản khoảng 64 triệu đồng.

Tóm lại: Tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh trong tháng 4/2023 đạt được một số kết quả tích cực: Hầu hết các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi vẫn duy trì sản xuất ổn định, một số ngành có sản lượng sản xuất tăng khá so với tháng trước nên chỉ số sản xuất công nghiệp tăng so với tháng

²⁴ Tại Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị quyết số 27/2022/UBTVQH5 ngày 21/9/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

trước; sản xuất nông nghiệp ổn định, sản lượng thủy sản tăng khá. Tổng mức bán lẻ hàng hóa, dịch vụ, kim ngạch xuất khẩu, hoạt động thương mại, vận tải tăng mạnh. Giải ngân vốn đầu tư công, thu ngân sách đạt khá. Công tác an sinh, phúc lợi xã hội được các ngành, các cấp thực hiện kịp thời; các hoạt động văn hóa, thể thao và du lịch được tổ chức sôi nổi, có nhiều điểm mới cả về quy mô, hình thức, chất lượng. Công tác kiểm tra, đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm, phòng chống dịch bệnh và khám chữa bệnh cho Nhân dân được chủ động chuẩn bị và thực hiện tốt. Công tác quản lý, điều hành nhằm bình ổn giá cả thị trường được tập trung chỉ đạo triển khai. Quốc phòng, an ninh được tăng cường, trật tự an toàn xã hội được giữ vững.

Bên cạnh những kết quả đạt được, tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh còn gặp một số hạn chế, khó khăn, như: Tình hình thu hút đầu tư nước ngoài và trong nước còn ít, số doanh nghiệp thành lập mới giảm, một số lĩnh vực trong thời gian qua tuy tập trung thực hiện quyết liệt nhưng chưa đạt yêu cầu đặt ra.

II. MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CÔNG TÁC TRONG THÁNG 5 NĂM 2023

Để tiếp tục phấn đấu đạt mức cao nhất các chỉ tiêu kế hoạch đã đề ra trong năm 2023, yêu cầu Thủ trưởng các sở, ban ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan khắc phục ngay những tồn tại, hạn chế, chủ động bám sát và tập trung thực hiện quyết liệt các nhiệm vụ, giải pháp theo Quyết định số 68/QĐ-UBND ngày 18/01/2023 của UBND tỉnh và nội dung kết luận của Ban Thường vụ Tỉnh ủy tại buổi làm việc với Ban cán sự đảng UBND tỉnh tại Kết luận số 1753-KL/TU ngày 19/4/2023, trong đó, tập trung vào một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

1. Tổ chức triển khai thực hiện nghiêm nội dung Công điện số 280/CD-TTg ngày 19/4/2023 của Thủ tướng Chính phủ về chấn chỉnh, tăng cường trách nhiệm trong xử lý công việc của các bộ, cơ quan, địa phương, trong đó, lưu ý việc tham mưu UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh quyết định những vấn đề thuộc thẩm quyền hoặc được phân cấp, ủy quyền theo quy định của pháp luật.

2. Chuẩn bị đầy đủ nội dung trình HĐND tỉnh khóa XIII tại kỳ họp thứ 14 chuyên đề và kỳ họp giữa năm 2023, đảm bảo chất lượng và tiến độ đề ra.

3. Tập trung triển khai thực hiện 35 nhiệm vụ trong Chương trình công tác trọng tâm tháng 4/2023 của UBND tỉnh tại Quyết định số 220/QĐ-UBND ngày 30/3/2023, các nhiệm vụ phát sinh được UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao trong tháng 5/2023 và khẩn trương hoàn thành ngay các nhiệm vụ gia hạn, trễ hạn đã được giao trong tháng 4/2023.

4. Tiếp tục thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm đẩy mạnh phân bổ, giải ngân vốn đầu tư công; 03 Chương trình mục tiêu quốc gia; Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội năm 2023. Phân đầu giải ngân 100% kế hoạch vốn năm 2023 đảm bảo đúng tiến độ theo Kế hoạch số 29/KH-UBND ngày 17/02/2023 của UBND tỉnh.

5. Trong thời gian vừa qua, Trung ương ban hành rất nhiều văn bản chỉ đạo, điều hành, vì vậy, yêu cầu Thủ trưởng các sở, ban ngành, đơn vị, địa phương phải tích cực chủ động, bám sát các nội dung chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các Bộ, ngành chủ quản thuộc trách nhiệm của ngành, lĩnh vực mình theo dõi, phụ trách để tổ chức triển khai thực hiện hoặc kịp thời tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo thực hiện, tránh trường hợp bỏ sót nhiệm vụ Trung ương giao, trên tinh thần không chờ văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh mới triển khai thực hiện. Trường hợp, Thủ trưởng cơ quan, đơn vị, địa phương nào bỏ sót nhiệm vụ được giao thì phải chịu hoàn toàn trách nhiệm trước UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh.

6. Khẩn trương triển khai thực hiện nội dung Quyết định số 117/QĐ-UBND ngày 14/02/2023 của UBND tỉnh về Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 168/NQ-CP ngày 29/12/2022 của Chính phủ và Chương trình hành động số 28-CTr/TU ngày 14/02/2023 của Tỉnh ủy Quảng Ngãi thực hiện Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 03/11/2022 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng Bắc Trung Bộ và duyên hải Trung Bộ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, trong đó:

a) Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý Khu kinh tế Dung Quất và các Khu công nghiệp Quảng Ngãi khẩn trương tham mưu UBND tỉnh đề nghị Bộ Công Thương phối hợp với Tỉnh Quảng Ngãi để xây dựng Đề án thành lập Trung tâm lọc, hoá dầu và năng lượng Quốc gia tại Khu kinh tế Dung Quất.

b) Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan khẩn trương xây dựng Đề án phát triển huyện đảo Lý Sơn, tỉnh Quảng Ngãi thành trung tâm du lịch biển - đảo, trong đó, ưu tiên kêu gọi nhà đầu tư có tiềm lực xây dựng cơ sở hạ tầng đảo Lý Sơn; trình cấp có thẩm quyền phê duyệt **chậm nhất trước ngày 30/9/2023**.

c) Các sở, ban ngành, đơn vị, địa phương theo chức năng, nhiệm vụ được giao tích cực, chủ động tham mưu UBND tỉnh triển khai thực hiện theo đúng kế hoạch đề ra, đảm bảo tiến độ và chất lượng.

7. Các cấp, các ngành, các địa phương tập trung thực hiện quyết liệt, hiệu quả các giải pháp nhằm thu ngân sách nhà nước theo tinh thần Chỉ thị số 01/CT-UBND ngày 01/01/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh, đặc biệt là đẩy nhanh tiến độ thực hiện công tác đấu giá quyền sử dụng đất đối với các dự án thu tiền sử dụng đất và các cơ sở nhà, đất công sản dôi dư năm 2023 theo

Quyết định số 24/QĐ-UBND ngày 10/01/2023, Công văn số 107/UBND-KTTH ngày 09/01/2023 của UBND tỉnh và Thông báo số 211/TB-UBND ngày 26/4/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh, trong đó, yêu cầu Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố phải đẩy nhanh tiến độ thu tiền sử dụng đất, đảm bảo thu đạt 100% kế hoạch đề ra.

8. Yêu cầu các chủ đầu tư dự án đẩy nhanh việc lập thủ tục đầu tư để sớm giải ngân đối với các dự án khởi công mới và tập trung thực hiện thực hiện quyết liệt Chỉ thị số 02/CT-UBND ngày 18/01/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh về đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023, Chỉ thị số 03/CT-UBND ngày 19/01/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh về tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả 03 Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh, đảm bảo đến ngày 30/6/2023 giải ngân đạt 49%, đến ngày 31/12/2023 giải ngân đạt 100% kế hoạch vốn được giao theo đúng Kế hoạch số 29/KH-UBND ngày 17/02/2023 của UBND tỉnh về tiến độ giải ngân vốn đầu tư công năm 2023 của từng dự án, đặc biệt là vốn Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội và 03 Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh.

9. Sở Kế hoạch và Đầu tư:

a) Khẩn trương hoàn chỉnh hồ sơ Quy hoạch tỉnh Quảng Ngãi thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 ngay sau khi HĐND tỉnh Khóa XIII ban hành Nghị quyết thông qua tại kỳ họp thứ 14, để gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt theo quy định.

b) Tích cực làm việc với Bộ Kế hoạch và Đầu tư để sớm trình Thủ tướng Chính phủ giao 276 tỷ đồng cho 03 dự án còn lại thuộc Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội (gồm các dự án: Trường Cao đẳng Việt Nam - Hàn Quốc - Quảng Ngãi; Nâng cấp Trung tâm công tác xã hội tỉnh Quảng Ngãi (trụ sở I, II); Đầu tư xây dựng mới, cải tạo, nâng cấp, mở rộng và mua sắm trang thiết bị cho 04 Trung tâm Y tế tuyến huyện, tỉnh Quảng Ngãi), để giải ngân 100% kế hoạch vốn trong năm 2023.

10. Giao Ban Quản lý Khu kinh tế Dung Quất và các Khu công nghiệp Quảng Ngãi chủ trì, phối hợp với Sở Xây dựng và cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan khẩn trương đẩy nhanh tiến độ lập Quy hoạch phân khu 1/2000 để sớm thu hút các dự án đầu tư vào Khu kinh tế Dung Quất.

11. Giao Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư nghiên cứu tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh họp Ban Chỉ đạo cải cách hành chính và nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (trực tuyến đến cấp xã) để đánh giá, phân tích những chỉ tiêu, tiêu chí bị thấp điểm thuộc các Chỉ số: PCI, PAPI, PAR INDEX của năm 2022 vừa được công bố, đồng thời, đề ra giải pháp để khắc phục, tiếp tục nâng cao các chỉ số này trong năm 2023 và các năm tiếp theo; dự kiến tổ chức cuối tháng 5 hoặc đầu tháng 6/2023.

12. Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình Giao thông tỉnh khẩn trương, tập trung thực hiện quyết liệt công tác bồi thường, giải phóng mặt

bằng đường cao tốc Bắc - Nam phía Đông, đoạn qua địa bàn tỉnh, đảm bảo bàn giao 100% mặt bằng trước ngày 30/6/2023 theo đúng chỉ đạo của Chính phủ; đẩy nhanh tiến độ thi công 23 khu tái định cư, các khu cải táng mồ mã theo đúng kế hoạch được duyệt.

13. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tiếp tục thực hiện một số nhiệm vụ, giải pháp cấp bách để khắc phục cảnh báo của Ủy ban Châu Âu về chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định; theo dõi, hướng dẫn gieo sạ lúa vụ Hè Thu 2023 và công tác phòng, chống bệnh virus khảm lá sắn; thực hiện quyết liệt các biện pháp phòng cháy, chữa cháy rừng; Khẩn trương hoàn thành đề nghị xây dựng nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ thực hiện chủ trương dồn điền, đổi thửa đất sản xuất nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, giai đoạn 2023-2025.

14. Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với Sở Xây dựng, các đơn vị, địa phương liên quan thường xuyên xuyên đôn đốc, hỗ trợ các đơn vị trúng đấu giá quyền khai thác các mỏ cát làm vật liệu xây dựng trong thời gian qua hoàn chỉnh hồ sơ, thủ tục trình cấp phép khai thác; đồng thời, chủ động, kịp thời tham mưu UBND tỉnh các giải pháp hiệu quả để xử lý vấn đề khan hiếm cát làm vật liệu xây dựng hiện nay.

15. Công an tỉnh:

a) Khẩn trương phối hợp với Ban Nội chính Tỉnh ủy hoàn chỉnh nội dung dự thảo Đề án triển khai thực hiện Nghị quyết số 12-NQ/TW ngày 16/3/2022 của Bộ Chính trị để trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

b) Khẩn trương tham mưu UBND tỉnh triển khai thực hiện Chỉ thị số 29-CT/TU ngày 24/4/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường lãnh đạo, đẩy mạnh thực hiện “Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử, phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh.

16. Khẩn trương xây dựng Đề án tái cơ cấu ngành Công Thương tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2021-2030; Đề án lựa chọn, hình thành thí điểm một số cụm liên kết ngành công nghiệp theo chuỗi giá trị; Kế hoạch thực hiện chiến lược xuất nhập khẩu hàng hóa đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh.

17. Sở Y tế chủ động cập nhật và kịp thời tham mưu UBND tỉnh xem xét chỉ đạo tăng cường công tác phòng, chống dịch Covid-19 trên địa bàn tỉnh trong thời gian đến được phù hợp, hiệu quả.

18. Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với các địa phương hướng dẫn tổ chức tổng kết, đánh giá năm học 2022-2023; chuẩn bị các điều kiện tổ chức kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2023-2024 và kỳ thi tốt nghiệp Trung học phổ thông năm 2023; tăng cường các biện pháp, kỹ năng về phòng, chống xâm hại, bạo lực trẻ em; phòng, chống tai nạn đuối nước ở trẻ em.

19. Tăng cường công tác chuyển đổi số; thực hiện hiệu quả Kế hoạch số 189/KH-UBND ngày 09/12/2022 của UBND tỉnh về chuyển đổi số tỉnh Quảng Ngãi năm 2023; đẩy mạnh sử dụng thông tin, giấy tờ tích hợp trên ứng dụng VneiD.

20. Các cấp, các ngành tiếp tục tăng cường công tác quản lý đất đai, hoạt động khai thác, vận chuyển khoáng sản trên địa bàn tỉnh, đồng thời, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm theo quy định của pháp luật.

21. Tăng cường công tác đấu tranh phòng, chống các loại tội phạm; đảm bảo trật tự, an toàn xã hội, an toàn giao thông, bảo vệ môi trường và phòng, chống cháy, nổ trên địa bàn tỉnh./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính;
- Bộ Tư lệnh Quân Khu V;
- Vụ III Văn phòng TW Đảng tại Đà Nẵng;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh;
- Các cơ quan TW đóng trên địa bàn tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- VPUB: CVP, PCVP, các P.N/cứu, CBTH;
- Lưu: VT, KTTTphap223.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Võ Phiên

MỘT SỐ CHỈ TIÊU KINH TẾ CHỦ YẾU THÁNG 4 NĂM 2023

(Kèm theo Báo cáo số 93/BC-UBND ngày 17 tháng 5 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi)



Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2023	Ước TH tháng 4/2023	Lũy kế 4 tháng đầu năm 2023	% TH lũy kế so với cùng kỳ 2022	% TH lũy kế so với KH năm 2023
1. Nông nghiệp						
- Tổng diện tích lúa Hè - Thu	Ha	37.767		38.104	99,1	100,9
2. Ngư nghiệp						
- Sản lượng thủy sản đánh bắt	Tấn	265.000	25.743	91.369	101,8	34,5
3. Công nghiệp						
* Chỉ số sản xuất ngành công nghiệp	Tỷ đồng	90,0	157,7		99,1	
* Một số sản phẩm chủ yếu:						
- Thủy sản chế biến	Tấn	12.000	987	3.734	103,1	31,1
- Bánh kẹo các loại	Tấn	13.000	892	3.631	95,3	27,9
- Sữa các loại trên địa bàn tỉnh	1.000 lít	90.000	4.400	15.104	71,1	16,8
- Bia các loại	1.000 lít	250.000	21.378	72.614	109,7	29,0
- Nước khoáng	1.000 lít	125.000	9.762	33.945	103,7	27,2
- Sản phẩm lọc dầu	Tấn	6.100	593	2.352	104,7	38,6
- Phân hóa học	Tấn	31.000	2.105	9.285	102,3	30,0
- Gạch nung các loại	1.000 viên	460.000	34.717	112.987	86,4	24,6
- Đá xây dựng các loại	1.000 m ³	1.500	138	453	100,1	30,2
- Tinh bột mỳ trên địa bàn tỉnh	Tấn	55.000	2.717	18.588	75,8	33,8
- Sản phẩm may mặc	1.000 chiếc	16.000	1.366	5.296	143,5	33,1
- Điện sản xuất	Triệu kw/h	2.100	129	731	117,4	34,8
- Điện thương phẩm	Triệu kw/h	2.100	162	652	94,5	31,0
- Nước máy thương phẩm	1.000 m ³	18.000	1.329	5.167	98,6	28,7
- Dăm gỗ nguyên liệu giấy	Tấn	1.200.000	28.965	147.119	63,8	12,3
- Cuộn cảm	1.000 cái	140.000	7.380	26.494	57,6	18,9
- Giày da các loại	1.000 đôi	16.000	1.100	3.961	74,9	24,8
- Sợi bông	Tấn	50.000	4.782	13.505	86,2	27,0
- Thép xây dựng	1.000 tấn	2.500	523	1.304	68,3	52,1
4. Thương mại						
- Tổng mức bán lẻ hàng hoá và doanh thu dịch vụ	Tỷ đồng	70.200	5.823	23.321	111,7	33,2
- Kim ngạch xuất khẩu	Triệu USD	2.100	214,7	720	98,3	34,3
* Mặt hàng XK chủ yếu						
+ Thủy sản	"	20	2,3	9,0	96,5	44,9
+ Tinh bột mỳ	"	96	18,2	74,1	129,7	77,2
+ Đồ gỗ	"	4	0,5	2,2	96,4	54,0
+ Dăm gỗ nguyên liệu giấy	"	155	10,7	43,0	69,3	27,7
+ May mặc	"	25	7,3	29,9	96,2	119,5
+ Hàng thực phẩm chế biến	"	10	0,4	1,5	87,1	15,7
+ Sản phẩm cơ khí	"	100	16,1	60,4	173,9	60,4
+ Dầu FO	"	57	7,6	25,1	63,2	44,4

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2023	Ước TH tháng 4/2023	Lũy kế 4 tháng đầu năm 2023	% TH lũy kế so với cùng kỳ 2022	% TH lũy kế so với KH năm 2023
+ Sợi, sợi dệt các loại, vải	"	150	8,0	44,9	84,1	29,9
+ Giày da các loại	"	118	14,9	60,0	99,9	50,8
+ Thép	"	200	82,4	211,1	90,6	105,5
+ Hàng hoá khác (cuộn cảm, thiết bị, hệ thống điều phối khí xả, bọc đệm ghế, đệm lò xo, bộ phận của ghế, bộ dây điện, bộ dây nguồn, nệm mút)	"	61	46,4	158,9	107,2	262,7
- Kim ngạch nhập khẩu	Triệu USD	3.320	302,2	1.196,5	91,3	36,0
<i>* Mặt hàng NK chủ yếu</i>						
+ Máy móc, phụ tùng thay thế	"	124	6,6	27,2	71,6	21,9
+ Sắt thép	"	1.500	157,6	573,9	103,1	38,3
+ Dầu thô	"	1.200	91,8	425,7	82,3	35,5
+ Vải và nguyên phụ liệu may mặc	"	320	33,4	111,5	92,0	34,9
+ Bông các loại	"	140	9,9	34,9	55,7	25,0
+ Nguyên liệu, hương liệu, vật liệu sản xuất bia, sữa, bánh kẹo	"	4	0,9	14,2	1.159,1	355,9
+ Khác	"	32	2,0	9,0	66,4	28,0
5. Thu - Chi ngân sách						
- Tổng thu ngân sách trên địa bàn	Tỷ đồng	23.886	1.910	9.252	75,2	38,7
<i>Trong đó: - Thu nội địa</i>	"	15.550	1.102	6.497	86,1	41,8
<i>+ Trg đó: Thu từ NM lọc dầu</i>	"	6.785	519	3.641	72,9	76,7
- Thu hoạt động XNK	"	8.100	760	2.708	57,0	33,4
- Tổng chi ngân sách địa phương	"	17.532	1.724	4.267	122,8	24,3